

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 226/2020/CV-TTC-BH
No. 226/2020/CV-TTC-BH

Tây Ninh, ngày 28 tháng 07 năm 2020
Tây Ninh, day 28 month 07 year 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT – BÁO BÁN NIÊN
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY – SEMIANNUAL REPORT**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
- Điện thoại/ Telephone: (0276) 3753250 Fax: (0276) 3839834 Email: tcs@ttcsugar.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 6,083,527,850,000 đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code: SBT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Từ 1/1/2020 đến 30/06/2020, Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa không ban hành Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



II. Hội đồng quản trị / Board of Management:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Bà/Ms. Huỳnh Bích Ngọc	Chủ tịch HĐQT	38	100%	
2	Ông/ Mr. Phạm Hồng Dương	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	38	100%	
3	Bà/ Ms. Đặng Huỳnh Úc My	Phó Chủ tịch HĐQT	38	100%	
4	Ông/ Mr. Henry Chung	Thành viên độc lập HĐQT	38	100%	
5	Ông/ Mr. Hoàng Mạnh Tiến	Thành viên độc lập HĐQT	38	100%	
6	Ông/ Mr. Võ Tòng Xuân	Thành viên HĐQT	38	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức một cách có trách nhiệm các cuộc họp định kỳ để đưa ra các quyết định mang tính chất định hướng, chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh theo đúng chiến lược phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình; theo đúng trình tự và thủ tục của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ, phù hợp với thực tiễn thị trường, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển của doanh

nghiệp. Năm 2020 cũng là một năm đầy thách thức của ngành đường khi đứng trước ngưỡng cửa hội nhập, Hội đồng quản trị đã có các cuộc họp kịp thời để đưa ra những quyết sách nhằm:

- Tái cấu trúc mô hình tổ chức vận hành của TTC-BH
- Thông qua báo cáo tài chính và phương án sắp xếp nhân sự vận hành theo sơ đồ tổ chức Đề án tái cấu trúc
- Triển khai thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn
- Thông qua việc triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 19-20
- Điều chỉnh một số nội dung trong PA triển khai phát hành trái phiếu chuyển đổi
- Cập nhật thành viên Ban Tái Cấu Trúc
- Thành lập Ban xử lý khủng hoảng dịch COVID-19
- Điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu
- Phê duyệt ủy quyền việc đánh giá, lựa chọn và triển khai Hệ thống ERP
- Thông qua kết quả phát hành trái phiếu (Coretrend)

Bên cạnh đó, Ban điều hành cũng đã linh động trong công tác điều hành trước những biến động không ngừng của thị trường, tuân thủ các định hướng và chỉ đạo chiến lược của Hội đồng quản trị, điển hình:

- Thành lập Ban nghiên cứu Dự án sản xuất đường organic và Phát triển vùng nguyên liệu mía công nghệ cao tại nhà máy BH-TN và NTS
- Thành lập Ban nghiên cứu xây dựng phương án tái vận hành hoạt động luyện đường RE tại BHS-TA từ niên vụ 2020-2021
- Phê duyệt Kế hoạch bảo trì sửa chữa lớn niên độ 2020-2021
- Thành lập BDA Quản lý & khai thác đất Nông trường vùng Đông Nam Bộ
- Bàn giao máy móc thiết bị cho Nông trường Thành Long 1
- Thành lập Tổ thẩm định Bảng giá đất tại TTC-BH

3. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

a. Tiểu Ban Kiểm Toán

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Tiểu ban kiểm toán ghi nhận các kết quả sau:
 - + Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước cũng như chuẩn mực, chế độ kế toán tài chính;
 - + Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ;
 - + Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các chỉ đạo về các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
 - + Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các chỉ đạo theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát BCTC Quý trước khi Ban điều hành trình Hội đồng quản trị hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của Pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy:
 - + BCTC Quý được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán, các quy định của pháp luật hiện hành;
 - + Trong kỳ, không có bất kỳ thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và BCTC đã công bố;
 - + Không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch Bên liên quan (mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức, ...).
- Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng Quý, Tiểu ban Kiểm toán giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua báo cáo của Phòng Kiểm toán nội bộ, Kiểm toán độc lập. Kết quả giám sát cho thấy Công ty có hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hữu hiệu:
 - + Kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy việc tuân thủ các quy trình hiện hành được thực hiện rất tốt;
 - + Các quy trình nghiệp vụ được ban hành, cập nhật và quản lý bởi bộ phận chuyên trách. Trong quá trình vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ, CBNV Công ty rất có ý thức và có trách nhiệm trong việc đánh giá các điểm chưa hoàn thiện của hệ thống để đưa ra các đóng góp tích cực nhằm củng cố hệ thống ngày càng hoàn thiện;
 - + Công ty đã và đang triển khai đưa hệ thống quản lý phê duyệt, lưu trữ quy trình truyền thống sang hệ thống quản lý trực tuyến giúp

tối ưu hóa thời gian thực hiện các bước, thuận tiện cho việc lập hồ sơ, soát xét, phê duyệt, tra cứu thông tin đồng thời hạn chế các sai sót.

- Giám sát hoạt động KTNB

- + Việc phối hợp giữa Tiểu ban Kiểm toán và BTGD trong quản lý vai trò, chức năng kiểm toán nội bộ giúp kiểm toán nội bộ phát huy tốt nhiệm vụ của mình, không chỉ ở yêu cầu đảm bảo tuân thủ mà còn hỗ trợ các đơn vị trong công tác cảnh báo và quản lý rủi ro của các mảng hoạt động trong cả trước, trong và sau khi nghiệp vụ phát sinh;
- + Qua kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy việc tuân thủ quy trình ở các đơn vị được kiểm toán được thực hiện tốt. Việc chuyển từ kiểm toán tuân thủ sang hỗ trợ các đơn vị trong công tác cảnh báo rủi ro đã có những kết quả tốt và sẽ là tiền đề để tiến tới công tác quản lý rủi ro trong niên độ sau;
- + Vai trò của kiểm toán nội bộ trong Công ty được ghi nhận và ngày càng nâng cao thông qua những phản hồi tích cực từ các đơn vị được kiểm toán.

- Giám sát hoạt động quản lý rủi ro tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- + Đánh giá định kỳ hàng năm về các tài liệu của hoạt động quản lý rủi ro;
- + Hỗ trợ các đơn vị triển khai các phương pháp quản lý rủi ro cũng như các kiểm soát nhằm xử lý các rủi ro;
- + Đánh giá các quy trình quản lý rủi ro do bộ máy quản trị, điều hành thực hiện, trên cơ sở đó góp phần nâng cao hiệu quả của quy trình này;
- + Nhận diện kịp thời các rủi ro trọng yếu của các hoạt động, các dự án trọng điểm; từ đó có kế hoạch giảm thiểu rủi ro kịp thời và phù hợp; trợ giúp cho việc quản lý dự án một cách khoa học, đúng tiến độ, không vượt ngân sách và tuân thủ các yêu cầu pháp lý.

b. Tiểu ban Chiến lược và Tiểu ban Nhân sự

Trong niên độ 2019 – 2020, Tiểu ban Chiến lược đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong việc cùng tham mưu HĐQT thành lập mô hình quản lý theo vùng nhằm tinh gọn công tác quản lý đồng thời tối ưu hóa nguồn nhân lực trong hoạt động nông nghiệp và sản xuất.

Bên cạnh đó, Tiểu ban nhân sự trong niên độ 2019 - 2020 đã hoàn thiện tốt các công tác tinh gọn bộ máy sau M&A, hoàn thành kế

hoạch nhân sự thuộc chương trình Tái cấu trúc. Đồng thời, Tiểu ban nhân sự đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT liên quan tới những quyết định bố trí những vị trí CBQL cấp cao phục vụ cho định hướng phát triển hậu ATIGA.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2020/NQ-HĐQT	9/1/2020	Phê duyệt Đề án TCT mô hình tổ chức vận hành của TTC-BH
2	02/2020/NQ-HĐQT	17/1/2020	Thành lập Công ty TTC-BH – Chi nhánh Cần Thơ
3	03/2020/NQ-HĐQT	17/1/2020	Bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh Cần Thơ
4	03a/2020/NQ-HĐQT	20/01/2020	TTC-BH chấp thuận TSU mua 38% cổ phần của GMC
5	04/2020/NQ-HĐQT	22/01/2020	Thông qua báo cáo tài chính và phương án sắp xếp nhân sự vận hành theo sơ đồ tổ chức Đề án tái cấu trúc
6	04a/2020/NQ-HĐQT	31/01/2020	TTC-BH vay 200 tỉ ngắn hạn, 180 dài hạn tại OCB ĐakLak
7	04b/2020/NQ-HĐQT	1/2/2020	Triển khai thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn
8	05/2020/NQ-HĐQT	1/2/2020	Thông qua ủy quyền của Bà Huỳnh Bích Ngọc cho Bà Đặng Huỳnh Úc My
9	05a/2020/NQ-HĐQT	3/2/2020	Phê duyệt TTC-BH mua 3 triệu cổ phiếu Toàn Hải Vân
10	06/2020/NQ-HĐQT	11/2/2020	Thông qua việc triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi
11	07/2020/NQ-HĐQT	14/02/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2019-2020
12	08/2020/NQ-HĐQT	17/02/2020	Ban hành hệ thống phân định quyền hạn từ HĐQT cho TGD, BDH và ĐVTV

13	10/2020/NQ-HĐQT	28/02/2020	Thông qua Hợp đồng đặt mua trái phiếu với Coretrend
14	11/2020/NQ-HĐQT	28/02/2020	Thành lập địa điểm Kinh doanh của công ty CP TTC-BH – Văn phòng đại diện Tây Ninh
15	12/2020/NQ-HĐQT	28/02/2020	Thành lập địa điểm Kinh doanh của công ty CP TTC-BH – Văn phòng đại diện An Giang
16	13/2020/NQ-HĐQT	3/3/2020	Điều chỉnh địa chỉ chi nhánh Cần Thơ
17	14/2020/NQ-HĐQT	3/3/2020	Thông qua con dấu công ty chi nhánh Cần Thơ
18	15/2020/NQ-HĐQT	3/3/2020	Điều chỉnh một số nội dung trong phương án triển khai phát hành trái phiếu chuyển đổi
19	15a/2020/NQ-HĐQT	3/3/2020	Mở tài khoản và vay vốn tại WooriVN – Chi nhánh TPHCM
20	16/2020/NQ-HĐQT	4/3/2020	Phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch liên quan nhỏ hơn 35%
21	17/2020/NQ-HĐQT	16/3/2020	Project Base Assignment
22	18/2020/NQ-HĐQT	1/4/2020	Thông qua việc TTCBH tăng hạn mức tín dụng tại Vietinbank Tây Ninh lên 400 tỉ
23	18a/2020/NQ-HĐQT	10/4/2020	Thành lập các BQLDA M&A BHS-BHS Trading
24	18b/2020/NQ-HĐQT	10/4/2020	Thành lập các BQLDA Nghiên cứu trích ly sáp mía
25	18c/2020/NQ-HĐQT	7/4/2020	Đăng ký chữ ký tại UOB
26	19/2020/NQ-HĐQT	13/04/2020	Vay vốn phát hành L/C tại MSB Chi nhánh TP.HCM
27	20/2020/NQ-HĐQT	17/04/2020	Thay đổi Giám đốc và địa chỉ chi nhánh Cần Thơ
28	21/2020/NQ-HĐQT	28/04/2020	Thành lập chi nhánh Đà Nẵng
29	22/2020/NQ-HĐQT	28/04/2020	Bổ nhiệm Người đứng đầu chi nhánh Đà Nẵng
30	23/2020/NQ-HĐQT	28/04/2020	Thông qua con dấu công ty chi nhánh Đà Nẵng

31	24/2020/NQ-HĐQT	18/5/2020	Thế chấp cổ phần Toàn Hải Vân tại ACB
32	25/2020/QĐ-CSH	22/05/2020	Thành lập Công ty SX TM DV An Hòa
33	26/2020/QĐ-CSH	22/05/2020	Thành lập Dự án đầu tư tại KCN TTC do Công ty SX TM DV An Hòa làm chủ đầu tư
34	26a/2020/NQ-HĐQT	8/6/2020	Điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu
35	27/2020/NQ-HĐQT	11/6/2020	Phê duyệt ủy quyền việc đánh giá, lựa chọn và triển khai Hệ thống ERP
36	28/2020/NQ-HĐQT	17/06/2020	Thông qua kết quả phát hành trái phiếu (Coretrend)
37	29/2020/NQ-HĐQT	25/06/2020	Tăng vốn TTCA VN lên 2 nghìn tỷ
38	30/2020/NQ-HĐQT	2/7/2020	Tăng vốn cho TSU

Stt No.	Số Quyết định Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2020/QĐ-HĐQT	1/1/2020	Ban hành thang bảng lương
2	01a/2020/QĐ-HĐQT	10/1/2020	Điều chỉnh thành viên BQLDA Sấy bã mía
3	02/2020/QĐ-HĐQT	22/01/2020	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công ty
4	03/2020/QĐ-BTCT	3/2/2020	Triển khai thực hiện các hoạt động trọng tâm Dự án TCT
5	04/2020/CT-HĐQT	5/2/2020	Thực hiện các hoạt động mua bán quốc tế
6	05/2020/QĐ-HĐQT	7/2/2020	Phân công phân nhiệm cho các thành viên Ban điều hành
7	06/2020/QĐ-HĐQT	7/2/2020	Ban hành Quy chế quản lý ĐVTV
8	08/2020/QĐ-HĐQT	28/2/2020	Bổ nhiệm người đứng đầu Văn phòng đại diện An Giang

9	08a/2020/NQ-HĐQT	3/3/2020	Thành lập BDA "Hoàn thiện mô hình vận hành Tài chính TTCBH (FOM)
10	09/2020/QĐ-HĐQT	6/3/2020	Cập nhật thành viên Ban Tái Cấu Trúc
11	10/2020/QĐ-HĐQT	10/3/2020	Thành lập Ban xử lý khủng hoảng dịch COVID-19
12	11/2020/QĐ-HĐQT	18/03/2020	Thành lập BQL DA Linfox cho hoạt động Logistics B2C tại BHDN
13	12/2020/QĐ-HĐQT	19/03/2020	Thành lập BDA tài trợ cho bộ phim "Cây táo nở hoa"
14	13/2020/QĐ-HĐQT	10/4/2020	Cập nhật thành viên Ban tái cấu trúc
15	14/2020/QĐ-HĐQT	07'	Thành lập Ban Cung ứng
16	15/2020/NQ-HĐQT	12/5/2020	Thành lập BDA "Phát triển vận hành và kinh doanh B2C theo mô hình hàng tiêu dùng bán lẻ (FMCG)"
17	15a/2020/QĐ-HĐQT	12/5/2020	Thành lập BQLDA Hợp tác sản xuất phát triển nông nghiệp công nghệ cao với Cao su Mang Yang
18	16/2020/QĐ-HĐQT	22/05/2020	Thành lập BDA xây dựng mô hình vận hành tài chính (FOM) cho GMC
19	17/2020/QĐ-HĐQT	25/05/2020	Thành lập BQLDA tách BH-TN và BH-TA
20	17a/2020/QĐ-HĐQT	4/6/2020	Ban hành nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế giải quyết khiếu nại tố cáo
21	18/2020/QĐ-HĐQT	4/6/2020	Thành lập Ban Kinh doanh Thiết bị Cơ giới Nông nghiệp
22	19/2020/QĐ-HĐQT	5/6/2020	Phê duyệt kế hoạch đầu tư tài sản cố định niên độ 2020-2021 của nhà máy TTCS
23	20/2020/QĐ-HĐQT	25/06/2020	Tăng vốn TTCA VN lên 2 nghìn tỷ

III. Ban kiểm soát / *Supervisory Board*:

Đã báo cáo tại phần Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT - Tiểu ban Kiểm Toán.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance*:

Với trách nhiệm của một Công ty niêm yết đầu Ngành, Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa luôn tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến thị trường chứng khoán, quản trị doanh nghiệp và công bố thông tin. Cụ thể, trong giai đoạn 01/01/2020 đến 30/06/2020, Công ty đã tổ chức các chương trình đào tạo sau:

Đối với quy định về quản trị công ty, cho mục đích kiện toàn mô hình quản trị công ty theo tiêu chuẩn quốc tế và thông lệ tốt trên thị trường với sự đồng hành tư vấn của Deloitte Việt Nam, Công ty đã tổ chức tập huấn, đào tạo các chương trình liên quan đến hoạt động tài chính cho các đối tượng CBCNV liên quan, các khóa đào tạo gồm (1) Tìm hiểu về báo cáo tài chính, (2) Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp, (3) Quản trị hoạt động doanh nghiệp, (4) Giới thiệu một số công cụ tài chính cho thị trường hàng hóa.

Nằm trong chương trình tái cấu trúc ngành Đường, lộ trình chuyển đổi - “Transform SBT” là môi trường và công cụ để cho toàn thể cán bộ nhân viên phát triển bản thân, trở thành chuyên gia trong từng vị trí công việc, từ đó tạo ra tính sáng tạo và tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp. Dự án “Chuyển đổi số” này sẽ được thực hiện đồng bộ, xuyên suốt trên toàn chuỗi giá trị cung ứng của SBT, từ hoạt động thương mại quốc tế đến nông nghiệp, sản xuất, vận chuyển, lưu kho cho đến khi sản phẩm đến tay khách hàng.

Cũng nằm trong lộ trình chuyển đổi, khóa đào tạo “Digital transformation – Leading people, Data & Technology” đã giúp cán bộ quản lý hiểu rõ vai trò, trách nhiệm và phương pháp vận hành khoa học các công cụ ứng dụng vào công tác quản lý theo xu hướng chuyển đổi chung của Ngành. Từ đó, nâng cao hiệu quả quản lý công việc, con người và các công cụ liên quan góp phần hiện thực hóa mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2020 – 2025.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
1	Huỳnh Bích Ngọc	Chủ tịch HĐQT		CMND						
2	Phạm Hồng Dương	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT		CMND				-	-	-
3	Đặng Huỳnh Úc My	Thành viên HĐQT		CMND				-	-	-
4	Henry Chung	Thành viên HĐQT		Passport				-	-	-
5	Hoàng Mạnh Tiến	Thành viên HĐQT		CMND						
6	Võ Tông Xuân	Thành viên HĐQT		CMND						
7	Nguyễn Thanh Ngữ	Tổng Giám đốc		CMND				-	-	-

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
8	Đoàn Vũ Uyên Duyên	Phó Tổng Giám đốc Thường trực		CCCD					-	-
9	Dương Thị Tô Châu	Phó Tổng Giám đốc		CMND				-	-	-
10	Lê Quang Hải	Phó Tổng giám đốc		CMND				-	-	-
11	Nguyễn Thị Thùy Tiên	Phó Giám đốc Nhà máy TTCS		CMND				-	-	-
12	Lê Đức Tôn	Giám đốc Nhà máy TTCS		CMND				-	-	-
13	Huỳnh Văn Pháp	Giám đốc Kinh doanh		Passport				-	-	-
14	Trần Huy Hào	Giám đốc điều hành Trung Tâm Thương		CMND				-	-	-

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
		Mại Tây Ninh								
15	Trang Thanh Trúc	Giám đốc Quan hệ Đối ngoại		CMND					-	-
16	Lê Phát Tín	Kế toán trưởng		CMND					-	-
17	Đinh Thị Ngọc Thảo	Thư ký Công ty		CCCD					-	-
18	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giám đốc tài chính		CMND					-	-

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.

Giao dịch của Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan được phê duyệt theo các quyết định sau:

Stt No.	Số Nghị quyết <i>Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	16/2020/NQ-HĐQT	4/3/2020	Phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch liên quan nhỏ hơn 35%

Tất cả các giao dịch này được ghi nhận và báo cáo trong Báo cáo tài chính hàng Quý, Bán niên và Năm để minh bạch và công khai cho cổ đông Công ty được rõ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số CMND/Hộ chiếu <i>ID card/Pass</i>	Ngày cấp <i>date of issue,</i>	Nơi cấp <i>place of issue</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage</i>	Ghi chú <i>Note</i>
---------	-----------------------	---	------------------------------	-----------------------------------	---	-----------------------------------	----------------------------------	---	--	------------------------

		<i>trading account (if any)</i>	<i>Position at the company (if any)</i>	<i>port No.</i>			<i>at the end of the period</i>	<i>of share ownership at the end of the period</i>	
1	Huỳnh Bích Ngọc		Chủ tịch HĐQT				67,551,864	11.1%	-
1.1	Đặng Văn Thành		Chồng				9,997,000	1.64%	-
1.2	Đặng Huỳnh Úc My		Con (Phó Chủ tịch HĐQT)				98,394,826	16.17%	-
1.3	Đặng Hồng Anh		Con				-	-	-
1.4	Đặng Huỳnh Anh Tuấn	-	Con				-	-	-
1.5	Đặng Huỳnh Thái Sơn	-	Con				-	-	-
2	Phạm Hồng Dương	-	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT				3,740,597	0.61%	-
2.2	Phạm Huy Thông	-	Cha				-	-	-
2.3	Nguyễn Thị Ngà	-	Mẹ				-	-	-
2.4	Phan Nguyễn	-	Vợ				-	-	-

	Thanh Thùy									
2.5	Phạm Ngọc Bách	-	Em					-	-	-
2.6	Phạm Ngọc Linh	-	Em					-	-	-
3	Đặng Huỳnh Úc My	-	Phó Chủ tịch HĐQT					98,394,826	16.17%	-
3.1	Đặng Văn Thành		Cha					9,997,000	1.64%	-
3.2	Trương Hồng Quân		Chồng					-	-	-
3.3	Đặng Hồng Anh		Anh					-	-	-
3.4	Đặng Huỳnh Anh Tuấn	-	Em					-	-	-
3.5	Đặng Huỳnh Thái Sơn	-	Em					-	-	-
4	Henry Chung	-	Thành viên độc lập HĐQT					397,632	0.065%	-
4.1	Trần Huyền Trần	-	Vợ					-	-	-
4.2	Chung Nguyễn	-	Cha					-	-	-

4.3	Lê Thị Thắng	-	Mẹ					-	-	-
4.4	Chung Lê Minh	-	Em					-	-	-
4.5	Chung Lê Nam	-	Em					-	-	-
4.6	Chung Ngọc Thanh	-	Em					-	-	-
5	Hoàng Mạnh Tiến	-	Thành viên độc lập HĐQT					1,000,000	0.16%	-
6	Võ Tòng Xuân	-	Thành viên HĐQT					-	-	-
6.1	Mai Thị Anh Loan	-	Vợ					-	-	-
6.2	Võ Tòng Anh	-	Con					-	-	-
6.3	Võ Tòng Ngọc Diễm	-	Con					-	-	-
6.4	Võ Tòng Thanh Phương	-	Con					-	-	-

7	Nguyễn Thanh Ngự	-	Tổng Giám đốc		4,372,241	0.72%	-
7.1	Nguyễn Văn Lễ	-	Cha		-	-	-
7.2	Nguyễn Thị Huệ	-	Mẹ		-	-	-
7.3	Nguyễn Văn Ngoan	-	Anh		-	-	-
7.4	Nguyễn Minh Điền	-	Anh		-	-	-
7.5	Nguyễn Thiện Lương	-	Anh		-	-	-
7.6	Châu Hải My		Vợ		-	-	-
8	Đoàn Vũ Uyên Duyên	-	Phó Tổng Giám đốc Thường trực		500,000	0.08%	-
8.1	Đoàn Sung		Ba		-	-	-
8.2	Võ Thị Hạnh Dung		Mẹ		-	-	-
8.3	Đoàn Vũ Ánh Dương		Em		-	-	-

8.4	Đoàn Vũ Thương Thương		Chị		-	-	-
8.5	Nguyễn Thế Công Minh		Chồng		-	-	-
9	Dương Thị Tô Châu	-	Phó Tổng Giám đốc		589.395	0.1%	-
9.1	Dương Thị Thanh Thùy	-	Chị		-	-	-
9.2	Dương Tấn Hưng	-	Anh		-	-	-
9.3	Dương Tấn Lộc	-	Anh		-	-	-
9.4	Dương Thị Thanh Thảo	-	Chị		-	-	-
9.5	Dương Thị Bảo Châu	-	Em		-	-	-
9.6	Dương Thị Quế Hào	-	Em		-	-	-
10	Lê Quang Hải	-	Phó Tổng giám đốc		634.293	0.1%	-
10.1	Trương Thị Quyền	-	Vợ		-	-	-
10.2	Lê Quang Tuệ	-	Con		-	-	-

10.3	Lê Thị Diễm Quỳnh	-	Con			-	-	-
10.4	Lê Quang Bình	-	Cha			-	-	-
10.5	Lê Thị Suyền	-	Chị			-	-	-
10.6	Lê Quang Giáp	-	Anh			-	-	-
10.7	Lê Thị Hương	-	Chị			-	-	-
10.8	Lê Quang Vy	-	Anh			-	-	-
10.9	Lê Thị Loan	-	Chị			-	-	-
10.10	Lê Quang Huy	-	Em			-	-	-
11	Nguyễn Thị Thủy Tiên	-	Người được ủy quyền CBTT			1.060.472	0.17%	-
11.1	Nguyễn Văn Có	-	Cha			-	-	-
11.2	Nguyễn Thị Lại	-	Mẹ			-	-	-

11.3	Nguyễn Thị Tiên	-	Chị		-	-	-
11.4	Nguyễn Văn Nhân	-	Anh		-	-	-
11.5	Nguyễn Kim Loan	-	Chị		-	-	-
11.6	Nguyễn Trung Hiếu	-	Em		-	-	-
11.7	Nguyễn Kim Phụng	-	Chị		-	-	-
11.8	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		Em		49.460	0.008%	-
12	Lê Đức Tồn	-	Giám đốc Nhà Máy		163.316	0.026%	-
12.1	Lê Hồng Hạnh	-	Vợ		-	-	-
12.2	Lê Đức Anh	-	Con		-	-	-
12.3	Lê Quế Anh	-	Con		-	-	-
12.4	Lê Thị Mai	-	Em		-	-	-
12.5	Lê Đức Hội	-	Em		-	-	-
13	Huỳnh Văn Pháp	-	Giám đốc Kinh doanh		693.053	0.11%	-

13.1	Huỳnh Văn Lại	-	Cha					-	-	-
13.2	Dương Thị Mai	-	Mẹ					-	-	-
13.3	Huỳnh Thị Bích Thảo	-	Chị					-	-	-
13.4	Huỳnh Thị Bích Nga	-	Chị					-	-	-
13.5	Huỳnh Văn	-	Em					-	-	-
13.6	Trần Thị Bích Lệ	-	Vợ					-	-	-
14	Đinh Thị Ngọc Thảo	-	Thư ký Công ty					-	-	-
14.1	Đinh Văn Hương	-	Cha					-	-	-
14.2	Đào Thị Kim Linh	-	Mẹ					-	-	-
14.2	Nguyễn Cường Dũng		Chồng					48.658	0.008%	
14.3	Đinh Thị Quỳnh Chi	-	Chị					-	-	-
14.4	Đinh Thị Bảo Châu	-	Em					-	-	-
15	Trần Huy Hào		Giám đốc điều hành Trung Tâm Thương					77	0.000012%	-

			Mại Tây Ninh							
15.1	Trần Văn Tư	-	Cha					-	-	-
15.2	Đoàn Thị Bích Thủy	-	Mẹ					-	-	-
15.3	Trần Huy Long	-	Em					-	-	-
15.4	Cao Thị Hồng Nga	-	Vợ					-	-	-
16	Trang Thanh Trúc	-	Giám đốc Quan hệ Đối ngoại					86.951	0.014%	-
16.1	Nguyễn Duy Hồng Hạnh	-	Vợ					-	-	-
16.2	Trang Duy Minh	-	Con					-	-	-
16.3	Trang Duy Quang	-	Con					-	-	-
16.4	Trang Thanh Tùng	-	Anh					-	-	-
16.5	Trang Thanh Hải	-	Anh					-	-	-
16.6	Trang Thị Trúc Mai	-	Em					-	-	-
16.7	Trang Thanh Phong		Em					2	0.000%	-

16.8	Trang Thanh Vũ	-	Em		-	-	-
17	Lê Phát Tín	-	Kế toán trưởng		38.743	0.006%	-
17.1	Võ Thị Bích Hạnh	-	Vợ		20.511	0.003%	-
17.2	Lê Phát An	-	Cha		-	-	-
17.3	Thái Thị Đa	-	Mẹ		-	-	-
17.4	Lê Thị Ngọc Trâm	-	Chị		-	-	-
17.5	Lê Phát Cường	-	Anh		-	-	-
17.6	Lê Phát Ngọc	-	Anh		-	-	-
17.7	Lê Phát Huy	-	Anh		-	-	-

18	Nguyễn Thị Phương Thảo	-	Giám đốc Tài chính						
18.1	Nguyễn Hữu Đạt	-	Chồng						
18.2	Nguyễn Thị Thúy	-	Mẹ						
18.3	Nguyễn Kiên Quốc	-	Cha						
18.4	Nguyễn Anh Tuấn	-	Em						

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Ông Đặng Văn Thành	Cha ruột Bà Đặng Huỳnh Úc My – Phó Chủ tịch HĐQT	0	0%	9,997,000	1.64%	Đầu tư cá nhân

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
2	Bà Đoàn Vũ Uyên Duyên	Phó Tổng Giám đốc Thường trực	0	0.00%	500,000	0.08%	Đầu tư cá nhân
3	Bà Dương Thị Tô Châu	Phó Tổng Giám đốc	89,395	0.01%	589,395	0.1%	Đầu tư cá nhân
4	Ông Hoàng Mạnh Tiến	Thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng ban kiểm toán	0	0%	1,000,000	0.16%	Đầu tư cá nhân
5	Ông Nguyễn Thanh Ngữ	Tổng Giám đốc	3,372,241	0.55%	4,372,241	0.72%	Đầu tư cá nhân
6	Ông Phạm Hồng Dương	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT	2,740,597	0.45%	3,740,597	0.61%	Đầu tư cá nhân
7	Ông Huỳnh Văn Pháp	Giám đốc kinh doanh	193,053	0.03%	693,053	0.11%	Đầu tư cá nhân

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
8	Ông Trần Huy Hào	Giám đốc điều hành Trung Tâm Thương Mại Tây Ninh	28,877	0.004%	77	0.000012%	Bán ròng

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

Không có.

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRWOMAN OF THE BOARD**

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



HUỲNH BÍCH NGỌC

